

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 11/2020/HSST

Ngày 25/3/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN TỈNH BẮC GIANG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiểm

Ông Lê Thành Nam

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Dương Thị Hương - cán bộ Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Yên mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/HSST ngày 11/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 11/3/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh T, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn T, thị trấn C, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1962; Con bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo con thứ 2; Vợ: Giáp Thị H, sinh năm 1992; Con: Bị cáo có 1 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Ngày 14/4/2010, bị Công an phường Th, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 14/7/2014, bị Công an phường M, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2011/HSST, ngày 23/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xử phạt Hoàng Mạnh T 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2012, chấp hành xong tiền phạt bổ sung và án phí ngày 12/9/2011.

Bị cáo tại ngoại bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Phạm Quý Q, sinh năm 1964 (đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bà Cao Thị H, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Đều cư trú: thôn K, xã V, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Giáp Văn L, sinh năm 1981 (đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Ngô Thanh C, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2019, Hoàng Mạnh T, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã C, huyện Tân Yên đang đi bộ ở khu vực Đ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên thì gặp Nguyễn Văn S, sinh năm 1979, trú tại thôn T, xã H, huyện Tân Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva biển kiểm soát 20H3-2445 đến. Do T và S có quen biết nhau từ trước nên khi gặp T, S đỗ xe mô tô lại, S rủ T xuống thôn K, xã V, huyện Tân Yên chơi, T đồng ý. S điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau đi xuống khu vực thôn K, xã V chơi, khi S và T đi qua cửa nhà bà Cao Thị H, sinh năm 1965, ở thôn K, xã V, huyện Tân Yên, S và T phát hiện có một chiếc xe máy điện nhãn hiệu HTC BIKE màu S trắng, biển kiểm soát 98MD8-000.17 dựng ở trước cửa nhà bà H, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa, S và T thấy vắng người đi lại nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy điện bán lấy tiền ăn tiêu. S nói với T “quay lại nhà không có ai sao ý”, T hiểu ý S nói quay lại nhà bà H để trộm cắp chiếc xe máy điện của gia đình bà H nên T đồng ý. S chở T quay lại nhà bà H, S đỗ xe mô tô trước cửa nhà bà H để T xuống xe, sau khi T xuống xe mô tô, S điều khiển xe mô tô đi qua cửa nhà bà H cách nhà bà H khoảng 30m rồi đỗ xe lại đứng cạnh giới cho T vào trộm cắp. Lúc này khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, T đi đến khu vực nhà bà H để chiếc xe máy điện đứng quan sát khoảng 10 phút, thấy không có người, T mở khóa điện, gạt chân chống xe và dắt chiếc xe máy điện lùi ra đường nhựa, ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe đi đến chỗ S đứng chờ. Sau đó cả hai điều khiển xe đi đến nhà anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994, trú tại thôn Q, xã H, huyện Tân Yên làm nghề mua, bán xe máy điện để bán chiếc xe vừa trộm cắp

được lấy tiền ăn tiêu. Khi đến nhà anh V, S đứng ngoài đường chờ, T đi xe máy điện vào nhà anh V bán xe. Gặp anh V, T hỏi anh V “Anh có mua xe điện cũ không” anh V trả lời “có” anh V hỏi T là “xe của ai” T nói với anh V là “xe của nhà không đi đến muốn bán” anh V xem xe và thỏa thuận giá với T, T đồng ý bán chiếc xe máy điện trên cho anh V với giá 2000.000 đồng. Số tiền bán xe máy điện trộm cắp được T và S cùng nhau ăn tiêu hết 800.000 đồng, số tiền còn lại 1.200.000đồng, T chia cho S 600.000đồng còn T giữ lại 600.000 đồng.

Sau khi bị mất tài sản, bà Cao Thị H đã làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên. Bằng biện pháp nghiệp vụ điều tra ngày 25/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã triệu tập T và S đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra T và S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe máy điện của gia đình bà Cao Thị H đồng thời S đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu S xanh, biển kiểm soát 20H3-2445 và 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm xe mô tô chùm kín hai tai, có kính, nhãn hiệu NAPOLI màu S đen - đỏ.

Cùng ngày 25/7/2019, anh Giáp Văn Q, sinh năm 1978, trú tại thôn K, xã V, huyện Tân Yên tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên 08 (tám) ảnh kích cỡ (10cm x 14cm) ghi lại hình ảnh một nam thanh niên mặc quần áo tối màu, đầu đội mũ bảo hiểm trùm kín hai tai, đi xe máy màu da cam và ảnh có hình ảnh một nam thanh niên mặc quần áo cộc tay tối màu, đầu đội mũ bảo hiểm đi xe máy điện, có giá để chân màu trắng, rổ xe màu trắng, khung xe và yên xe màu đen in từ dữ liệu camera giám sát của gia đình anh để phục vụ công tác điều tra.

Sau khi mua chiếc xe máy điện của T được khoảng một tuần sau, anh V đã bán chiếc xe máy điện cho một người qua đường, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu với giá 2.500.000 đồng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên không thu hồi được chiếc xe máy điện này.

Ngày 26/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên định giá chiếc xe máy điện nhãn hiệu HTC BIKE màu S trắng, biển kiểm soát 98MĐ8-000.17 trị giá bao nhiêu tiền.

Tại kết luận định giá tài sản số 25/KL-ĐGTS ngày 30/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên kết luận: 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu HTC BIKE màu S trắng, biển kiểm soát 98MĐ8-000.17, đã qua sử dụng có giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn).

Quá trình điều tra, Hoàng Mạnh T và Nguyễn Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra Hoàng Mạnh T và Nguyễn Văn S còn khai nhận vào ngày 26/6/2019, T và S còn có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Giáp Văn L, sinh năm 1981 ở thôn T, xã C, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút sáng ngày 26/6/2019, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 20H3-2445 chở Hoàng Mạnh T đi xuống xã C, huyện Tân Yên mục đích để mua thức ăn chăn nuôi nhưng không mua được. Trên đường về, S và T đi qua nhà anh Giáp Văn L, sinh năm 1981, ở thôn T, xã C, huyện Tân Yên thì S và T phát hiện trong sân nhà anh L dựng một chiếc xe máy điện nhãn hiệu FUJI màu S đen, biển kiểm soát 98MĐ8-016.08, cổng không khóa nên S và T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. S nói với T “quay lại đi kia có cái xe, nhà không có ai”, T hiểu ý S nói quay lại để trộm cắp chiếc xe máy điện, T nói với S “thôi sợ người ta bắt được, S bảo cứ quay lại”, T đồng ý. Lúc này khoảng 09 giờ cùng ngày, S điều khiển xe mô tô chở T quay lại và dừng xe ở cửa nhà anh L để cảnh giới, còn T trèo qua hàng rào làm bằng bê tông vào bên trong sân nhà anh L, T quan sát thấy không có ai ở nhà, T đi đến vị trí để chiếc xe máy điện dắt chiếc xe máy điện đi ra cổng, dùng tay mở chốt cổng rồi dắt xe máy điện ra đường chỗ S đứng chờ. Do xe máy điện không có chìa khóa điện nên không đi được, S bảo T ngồi lên xe máy điện để S đi xe mô tô của S kéo, sau đó tay phải S lái xe mô tô, tay trái S cầm vào tay phải của T kéo T đi về ngã tư Ng, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên thì S và T đỗ lại. S đứng ở ngã tư Ng chờ, còn T đi xe máy điện trộm cắp được đến cửa hàng cân sắt vụn ở phố Ng, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên của anh Ngô Thanh C, sinh năm 1987 trú quán ở thôn N, xã V, huyện Tân Yên để bán chiếc xe máy điện lấy tiền ăn tiêu. Khi gặp anh C, T nói “Anh ơi có mua xe đạp không? xe vẫn đi được” anh C nói “sao không để đi” T nói với anh C “xe không đi đến đem bán”. Nghe T nói vậy, anh C đồng ý mua xe của T, Anh C trả giá 2.500.000 đồng, T đồng ý bán, T giao xe máy điện cho anh C và nhận số tiền 2.500.000 đồng của anh C rồi ra về. Số tiền bán xe máy điện trộm cắp được T và S cùng nhau ăn tiêu cá nhân hết 1.700.000 đồng, còn lại số tiền 800.000đồng, T chia cho S 400.000đồng, T cầm 400.000đồng, số tiền trên cả hai đã ăn tiêu cá nhân hết.

Sau khi bị mất tài sản, anh Ngô Văn L làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên.

Sau khi mua chiếc xe máy điện của T một thời gian, anh C đã bán chiếc xe máy điện với giá 2.700.000 đồng cho một người đàn ông đi mua phế liệu khoảng 40 tuổi ở tỉnh Vĩnh Phúc, anh C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe máy điện này.

Ngày 10/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có Yêu cầu định giá tài sản số 48 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên định giá chiếc xe máy điện nhãn hiệu FUJI màu S đen, biển kiểm soát 98MĐ8-016.08 trị giá bao nhiêu tiền.

Tại kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 16/12/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên kết luận: 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu FUJI màu S đen, biển kiểm soát 98MĐ8-016.08, đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Hoàng Mạnh T thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của Hoàng Mạnh T và Nguyễn Văn S.

Đối với bị can Nguyễn Văn S, hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 16/01/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định truy nã đối với S. Do chưa bắt được bị can Nguyễn Văn S nên ngày 25/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên ra Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi của Nguyễn Văn S ra khỏi hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 10/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố bị cáo Hoàng Mạnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo tù 16 – 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong hai ngày 25/6/2019 và ngày 26/6/2019, Hoàng Mạnh T, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã C, huyện Tân Yên và Nguyễn Văn S, sinh năm 1979, trú tại thôn T, xã H, huyện Tân Yên đã cùng nhau thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản xe máy điện trên địa bàn huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 25/6/2019, tại gia đình bà Cao Thị H, sinh năm 1965, ở thôn K, xã V, huyện Tân Yên, Hoàng Mạnh T và Nguyễn Văn S đã trộm cắp 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu HTC BIKE màu S trắng, biển kiểm soát 98MĐ8-000.17 trị giá 3.000.000đồng của gia đình bà Cao Thị H.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ sáng ngày 26/6/2019, tại gia đình anh Giáp Văn L, sinh năm 1981, ở thôn T, xã C, huyện Tân Yên, Hoàng Mạnh T và Nguyễn Văn S đã trộm cắp 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu FUJI màu S đen, biển kiểm soát 98MĐ8-016.08 trị giá 3.500.000đồng của gia đình anh Giáp Văn L.

Như vậy, Hoàng Mạnh T và Nguyễn Văn S cùng nhau thực hiện trộm cắp 02 vụ với tổng giá trị tài sản là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn). Trong đó bị cáo T là người có vai trò chính, bị cáo đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, còn đối tượng Nguyễn Văn S tham gia thực hiện hành vi trộm cắp với vai trò giúp sức.

Đối với Nguyễn Văn S, hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định truy nã đối với S nhưng chưa bắt được đối tượng này. Công an huyện Tân Yên ra Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi của Nguyễn Văn S ra khỏi hồ sơ vụ án để khi nào bắt được S sẽ xem xét, xử lý sau.

Đối với bị cáo T, khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi trộm cắp của cáo bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

3. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo V, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, phải áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 25/6 và 26/6/2019 bị cáo hai lần trộm cắp tài sản, trị giá tài sản mỗi lần trộm cắp đều đủ định lượng cấu thành tội phạm (đều trên 2.000.000đồng) nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản riêng, có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

4. Đối với anh Nguyễn Văn V là người mua chiếc xe máy điện do S và T trộm cắp của gia đình bà Cao Thị H; anh Ngô Thanh C là người mua chiếc xe máy điện do S và T trộm cắp của gia đình anh Giáp Văn L. Khi mua những chiếc xe máy điện này anh V và anh C đều không biết đó là tài sản do T và S phạm tội mà có nên anh V và anh C không phạm tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đến nay anh V và anh C không có yêu cầu đề nghị gì.

5. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm 02 chiếc xe máy điện mà T và S đã trộm cắp của gia đình bà Cao Thị H và gia đình anh Giáp Văn L nhưng không thấy. Đến nay vợ chồng bà Cao Thị H và anh Giáp Văn L đều không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại.

6. Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu S xanh biển kiểm soát 20H3-2445 mà S và T đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, hiện S đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe mô tô này nên ngày 25/01/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tách chiếc xe mô tô này cùng với chiếc mũ bảo hiểm xe mô tô trùm kín hai tai, nhãn hiệu NAPOLI màu S đen- đỏ ra khỏi hồ sơ vụ án, khi nào có căn cứ xem xét, xử lý sau.

7. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Mạnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- CA huyện Tân Yên;
- CCTHADS huyện Tân Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thế Đăng